TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**
Số: 524/2017/QĐST-HNGĐ	*Thủ Dầu Một, ngày 10 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ hôn nhân và gia đình thụ lý số 700/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm 1963. Địa chỉ: Số H312/84, Tổ 84, Khu phố 9, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Ông Phạm Ngọc D, sinh năm 1962. Địa chỉ: Số H312/84, Tổ 84, Khu phố 9, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 59, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2017;

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Thúy N và ông Phạm Ngọc D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thúy N và ông Phạm Ngọc D thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày có quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, giấy chứng nhận kết hôn số 137/01, quyển số 01 ngày 06/9/2001 do phường C, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương cấp cho bà Nguyễn Thị Thúy N và ông Phạm Ngọc D không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông D và bà N có 01 con chung tên Phạm Ngọc L, sinh năm 1995. Con chung đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông D và bà N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

+ Bà Nguyễn Thị Thúy N nộp số tiền 75.000đ (bảy mươi lăm ngàn đồng) được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số AA/2016/0001624 ngày 03/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T. Chi

cục thi hành án dân sự thành phố T trả cho bà N 225.000đ (Hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng) tạm ứng án phí còn lại.

+ Ông Phạm Ngọc D nộp số tiền 75.000đ (bảy mươi lăm ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- UBND phường C;
- Đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

Trần Thị Hoa Hạnh